

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2024/HSST
Ngày 10 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghĩa, ông Quảng Văn Biên

- Thư ký phiên toà:

Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Quảng Văn Cuộc - Kiểm sát viên

. Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 12/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST- HS ngày 28/3/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn B** - Sinh ngày 16/7/1963 tại huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Bản T, xã C huyện Sông Mã, Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Vũ Văn K (đã chết) và bà Phạm Thị G (đã chết); Vợ Nguyễn Thị H, có 02 con đều đã trưởng thành. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 23/HSST ngày 09/7/1997 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt Vũ Văn B 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Tại Bản án số 1654 ngày 29/8/2000 Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Vũ Văn B 09 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 02 năm tù tại bản án số 23/HSST ngày 09/7/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Buộc Vũ Văn B phải chấp hành tổng hình phạt chung là 11 năm tù.

- Tại Bản án số 113/2016/HSST ngày 08/8/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt Vũ Văn B 04 tháng 02 ngày tù về tội Đánh Bạc.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 22/12/2023 cho đến nay. Có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Vũ Thị Thanh H - Sinh năm 1989.
Trú tại: Bản Tân Lập, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 22/12/2023 tổ công tác Công an xã Chiềng Khương phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản Pục, xã Chiềng Khương phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 4G hướng Sơn La - Sông Mã có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, khi phát hiện tổ công tác người đàn ông đã dừng lại, tổ công tác yêu cầu để kiểm tra, người đàn ông khai nhận là Vũ Văn B trú tại bản Tân Lập, xã Chiềng Khương. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ trong túi áo ngực B đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng, Bá khai nhận là Heroine mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B, thu giữ vật chứng nghi ma túy, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô.

Ngày 23/12/2023, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của B, kết quả: *Số chất bột liên kết màu trắng có khối lượng là 0,27 gam, trích 0,07 làm mẫu giám định ký hiệu là B, còn lại 0,20 gam là vật chứng lưu kho ký hiệu L.*

Kết luận giám định số 140/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,27 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra Vũ Văn B khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 22/12/2023 B đem theo số tiền 500.000đ điều khiển xe mô tô từ nhà đi theo đường Quốc lộ 4G đến xã Chiềng Khoong, cùng huyện Sông Mã rồi rẽ bên phải vào đường đất đến một bản dân tộc Mông nhưng B không biết tên bản để tìm mua ma túy sử dụng. Sau đó, B đi vào một nhà người dân thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, B hỏi và mua được của người này 01 gói Heroine với số tiền

400.000đ, sau khi mua được Heroine B cất trong túi áo ngực rồi điều khiển xe đi theo hướng trung tâm xã Nà Ót, Mai Sơn ra Quốc lộ 4G để về nhà, trên đường về B đã mua xăng hết 100.000đ, khi về đến bản Pục, xã Chiềng Khương thì bị tổ công tác của Công an xã Chiềng Khương phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 46/CT-VKSSM ngày 11 tháng 3 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Vũ Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông mà B khai nhận bán ma túy cho B, quá trình điều tra do B không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 01 năm 10 tháng - 02 năm 04 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan.

Buộc bị cáo chịu án phí. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan.

Tài liệu có trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan Vũ Thị Thanh H trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36H1-124.06 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của gia đình chị, chiếc xe được gia đình chị mua từ tháng 7/2023 tại một cửa hàng mua bán xe cũ tại thành phố Sơn La, việc bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị không biết. Ngày 05/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho chị nên chị không có đề nghị gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 22/12/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 140/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/12/2023 Vũ Văn B đã có hành vi cất giấu 0,27 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị đưa ra xét xử. Do vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô tạm giữ của bị cáo, qua điều tra, xác minh xác định chiếc xe đang thuộc quyền sở hữu hợp pháp của gia đình chị Vũ Thị Thanh H (con đẻ của bị cáo), chiếc xe được gia đình chị H mua từ tháng 7/2023 tại một cửa hàng mua bán xe cũ tại thành phố Sơn La. Kết quả tra cứu chiếc xe không thuộc vật chứng của vụ án khác. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị H không biết, nên ngày 05/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho chị H là đảm bảo theo quy định.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 01 năm 10 tháng (một năm mười tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,20 gam Heroine, 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,20 gam Heroine), 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0021443).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ-VKSSM ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/3/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/4/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Người có qllq;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn